TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151**/2025/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vượng và bà Phạm Thị Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử trực tuyến Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2025/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Hữu V,** sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố 4, phường Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1953 và bà Trần Thị H, sinh năm 1954; vợ, Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 19/2017/HSST ngày 19/3/2017 của Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. V đã chấp hành xong bản án và được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa trực tuyến)

- *Bị hại*: Anh Phạm Văn M, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn H, xã C, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Vương Văn S, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn M, xã T, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt)

+ Anh Hoàng Hữu P, sinh ngày 14/3/2007; địa chỉ: tổ dân phố 4, phường Y, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Vũ Văn B, sinh năm 1968; địa chỉ: tổ dân phố B, phường C, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

+ Anh Trần Đức P, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ dân phố B, phường C, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 11/4/2025 đến ngày 24/4/2025, Hoàng Hữu V đến khu vực tổ chức triển lãm sinh vật cảnh tại khu dân cư L, phường C, thành phố Bắc Giang (nay thuộc phường C, tỉnh Bắc Ninh) và đã 03 lần trộm cắp sản phẩm tại gian hàng đồ gỗ của anh Phạm Văn M, sinh năm 1988 trú tại thôn H, xã C, thành phố Hà Nội, cụ thể:

**** Vụ thứ nhất:*** Khoảng 02 giờ ngày 11/4/2025, Hoàng Hữu V đi xe đạp điện nhãn hiệu City Power Raider, không gắn biển số đến khu vực trường THPT Quang Trung để xe đạp rồi đi bộ vào khu triển lãm L. Việt quan sát thấy có nhiều gian hàng được quây bạt dứa xung quanh không có người trông coi. Việt đi đến gian hàng của anh Phạm Văn M, dùng tay phải nhấc bạt dứa thấy có nhiều đồ vật được chế tác bằng gỗ, khảm bằng vỏ ốc màu trắng ngọc. Việt dùng tay phải lấy 01 khay gỗ cẩm lai hình chữ nhật, khảm ốc khảm hoạ tiết hoa văn kích thước (39,5x 23x 12)cm để xuống nền đất và lấy tiếp 01 khay hình bát giác bằng gỗ trắc, khảm ốc đỏ, khảm hoạ tiết nắp đựng khay đường kính 37cm, chiều cao 12cm, khay 8 chân; 01 đĩa bằng gỗ gụ khảm ốc có hoa văn ở trên mặt đĩa đường kính 43cm, dầy 4,5cm để xuống cạnh khay hình chữ nhật. Sau đó, V dùng hai tay bê số tài sản này đi ra phía sau gian hàng rồi cho vào trong 01 chiếc túi bóng màu

đen sau đó đi ra lấy xe đạp điện đi về nhà cất giấu.

**** Vụ thứ hai:*** Khoảng 22 giờ ngày 13/4/2025, V đi xe đạp điện đến khu vực triển lãm L để trộm cắp tài sản. V để xe đạp điện tại khu vực hồ nước điều hoà khu dân cư Lạc Phú 3 rồi đi bộ đến gian hàng của anh Phạm Văn M. Bằng thủ đoạn như lần trước, Việt trộm cắp 01 khay hình chữ nhật bằng gỗ gụ khảm ốc có kích thước (34,5x 19,5x 11)cm; 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc khảm ốc đỏ kích thước (47,5x 29x 3)cm và 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc khảm ốc đỏ có kích thước (38x 26x 2,5)cm. Việt bê số tài sản này đi ra sau gian hàng và lấy túi bóng màu đen đựng rác đổ hết rác ra, cho tài sản trộm cắp vào túi mang ra vị trí để xe đạp điện rồi đi về nhà cất giấu.

Ngày 16/4/2025, Việt mang 01 khay gỗ hình chữ nhật, 01 khay gỗ hình bát giác và 01 khay gỗ hình bầu dục đến bán cho anh Vương Văn S, sinh năm 1977 trú tại thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương (nay là xã T, thành phố H) được 8.500.000 đồng. Ngoài ra trên đường đi, Việt còn bán 01 đĩa gỗ hình tròn (trộm cắp của anh M ngày 11/4/2025) cho người đàn ông không quen biết được số tiền 4.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, V đã chi tiêu hết.

**** Vụ thứ ba:*** Khoảng 19 giờ ngày 24/4/2025, V đi xe đạp điện đến khu vực triển lãm Lạc Phú 3 để trộm cắp tài sản. V để xe đạp điện tại khu vực hồ nước điều hoà khu dân cư Lạc Phú 3 rồi đi bộ đến gian hàng của anh Phạm Văn M trộm cắp 01 đĩa bằng gỗ gụ khảm ốc có hoa văn ở trên mặt đĩa đường kính 47cm, dầy 5,5cm và 02 khay gỗ cẩm lai khảm ốc khảm hoạ tiết hoa văn kích thước đều là (39,5x 23x12)cm. Khi V đang mang tài sản trộm cắp đi ra khỏi gian hàng thì bị anh M phát hiện, hô hoán mọi người đuổi theo bắt giữ và báo Công an phường Cảnh Thuỵ đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Việt về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ vật chứng gồm: 01 đĩa bằng gỗ khảm họa tiết, hoa văn; hình tròn, trong lòng có họa tiết, hoa văn rồng, có đường kính 47cm, dầy 5,5cm; có vết vỡ kích thước (3,5x 3)cm; 02 khay bằng gỗ có khảm họa tiết, hoa văn; kích thước (39,5x 23,5x 13)cm.

Căn cứ lời khai của Hoàng Hữu V, Công an phường Cảnh Thuỵ đã thu giữ chiếc xe đạp điện mà V sử dụng để đi trộm cắp tài sản sau đó chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang để giải quyết.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Hữu V thu giữ: 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc khảm ốc đỏ kích thước (47,5x 29x 3)cm; 01 khay hình chữ nhật bằng gỗ gụ khảm ốc có kích thước (34,5x 19,5x 11)cm; 01 đĩa bằng gỗ hình tròn đường kính 28,5 dày 01cm và 01 khay gỗ hình vuông bằng gỗ kích

thước (24x 24x 7)cm.

Quá trình điều tra thu giữ của anh Vương Văn S: 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc khảm ốc đỏ có kích thước (38x 26x 2,5)cm; 01 khay hình chữ nhật làm bằng gỗ cẩm lai khảm ốc, khảm hoạ tiết hoa văn, kích thước (39,5x 23x 12)cm và 01 khay hình bát giác bằng gỗ trắc, khảm ốc đỏ, khảm hoạ tiết nắp đựng khay đường kính 37cm, chiều cao 12cm, khay 8 chân.

Kết luận định giá tài sản số 449/KL-HĐ ngày 28/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang, kết luận:

"- 01 đĩa bằng gỗ gụ khảm ốc có hoa văn ở trên mặt đĩa đường kính 47cm, dầy 5,5cm, sản xuất năm 2024 chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 24/4/2025 là 7.000.000 đồng.

- 02 khay gỗ cẩm lai khảm ốc khảm hoạ tiết hoa văn kích thước đều là (39,5x 23x 12)cm, sản xuất năm 2024, chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 24/4/2025 là 12.000.000 đồng.

- 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc khảm ốc đỏ kích thước (47,5x 29x 3)cm, sản xuất năm 2024, chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 13/4/2025 là: 15.000.000 đồng.

- 01 khay hình chữ nhật bằng gỗ gụ khảm ốc có kích thước (34,5x 19,5x 11)cm, sản xuất năm 2024 chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 13/4/2025 là 2.000.000 đồng.

- 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc khảm ốc đỏ có kích thước (38x 26x 2,5)cm, sản xuất năm 2024 chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 13/4/2025 là 10.000.000 đồng.

- 01 khay hình bát giác bằng gỗ trắc, khảm ốc đỏ, khảm hoạ tiết nắp đựng khay đường kính 37cm, chiều cao 12cm, khay 8 chân, sản xuất năm 2024 chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 11/4/2025 là 15.000.000 đồng.

- 01 khay gỗ cẩm lai khảm ốc khảm hoạ tiết hoa văn kích thước đều là (39,5x 23x 12)cm, sản xuất năm 2024, chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 11/4/2025 là 6.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 67.000.000 đồng".

Kết luận định giá tài sản số 492/KL-HĐ ngày 29/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

"01 đĩa bằng gỗ gụ khảm ốc có hoa văn ở trên mặt đĩa đường kính 43cm, dầy 4,5cm, sản xuất năm 2024 chưa qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 11/4/2025 là 6.000.000 đồng".

Cơ quan điều tra cho Hoàng Hữu V xác định các ảnh tài sản mà Việt đã trộm cắp; cho anh Vương Văn S nhận dạng qua ảnh đối với Hoàng Hữu V kết quả: V xác định đúng các tài sản đã trộm cắp của anh M trong các ngày 11/4/2025, 13/4/2025 và 24/4/2025; anh S nhận dạng được V là người đã bán đồ gỗ mỹ ghệ cho anh S vào ngày 16/4/2025.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Hữu V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 155/CT-VKSYD ngày 04/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Hữu V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu V từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/4/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật tố tụng dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Hữu V phải bồi thường cho anh Phạm Văn M số tiền 6.000.000 đồng và trả lại cho anh Vương Văn S số tiền 8.500.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Hoàng Hữu V 01 đĩa gỗ hình tròn đường kính 28,5cm, dày 01cm và 01 khay gỗ hình vuông kích thước (24x 24x 7)cm nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 725.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét về hành vi của bị cáo theo cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố thì thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 11/4/2025 đến ngày 24/4/2025, Hoàng Hữu V đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại gian hàng trưng bày đồ gỗ của anh Phạm Văn M để tại triển lãm Lạc Phú 3, phường Cảnh Thụy, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể: Ngày 11/4/2025, Việt trộm cắp 01 khay gỗ cẩm lai hình chữ nhật, khảm ốc, khảm hoạ tiết hoa văn; 01 khay hình bát giác bằng gỗ trắc, khảm ốc đỏ, khảm hoạ tiết nắp đựng khay và 01 đĩa bằng gỗ gụ khảm ốc có hoa văn, tổng trị giá tài sản là 27.000.000 đồng. Ngày 13/4/2025, V trộm cắp 01 khay hình chữ nhật bằng gỗ gụ, khảm ốc; 01 khay hình

bầu dục bằng gỗ trắc, khảm ốc đỏ và 01 khay hình bầu dục bằng gỗ trắc, khảm ốc đỏ, tổng trị giá tài sản là 27.000.000 đồng. Ngày 24/4/2025, V trộm cắp 01 đĩa bằng gỗ gụ, khảm ốc có hoa văn và 02 khay gỗ cẩm lai, khảm ốc khảm hoạ tiết hoa văn, tổng trị giá tài sản là 19.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Việt trộm cắp là 73.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của Hoàng Hữu V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu sài nhanh chóng bằng con đường bất chính nên thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu khi để tài sản ở các gian hàng tại khu vực triển lãm mà chỉ quây bạt dứa xung quanh, không có người trông coi, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại nhiều lần, tổng giá trị tài sản mà Việt trộm cắp là 73.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo nhiều lần được tặng giấy khen vì có thành tích tiêu biểu trong phong trào hiến máu tình nguyện; bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Trung T được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bản án số 19/2017/HSST ngày 19/3/2017 của Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo

là người có nhân thân xấu, từng bị xét xử và kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo hoàn lương mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động, coi thường pháp luật nên cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và cộng đồng. Việc xử phạt bị cáo với mức hình phạt trong khung như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, xét thấy bị cáo không có công việc, nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại anh Phạm Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vương Văn S vắng mặt. Tuy nhiên, theo lời khai tại cơ quan điều tra anh Phạm Văn M yêu cầu bị cáo V phải bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp chưa thu hồi được là 6.000.000 đồng; anh Vương Văn S yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 8.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh M số tiền 6.000.000đồng và đồng ý bồi thường cho anh Sơn số tiền 8.500.000đồng. Do vậy, cần buộc bị cáo Hoàng Hữu V phải có trách nhiệm bồi thường cho anh M số tiền 6.000.000đồng và bồi thường cho anh S số tiền 8.500.000đồng.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đĩa bằng gỗ gụ khảm ốc; 07 khay gỗ khảm ốc các loại là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn M. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Mỹ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu City Power Raider là tài sản của anh Hoàng Hữu P, là con trai của bị cáo Hoàng Hữu V. Anh P khai không biết Việt sử dụng xe xe đạp điện để thực hiện hành vi trộm cắp nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc đĩa gỗ tròn mà Hoàng Hữu V khai bán cho người không quen biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 đĩa gỗ hình tròn đường kính 28,5cm, dày 01cm và 01 khay gỗ hình vuông kích thước (24x 24x 7)cm là tài sản hợp pháp của bị cáo Hoàng Hữu

V, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần trả lại bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với các vấn đề khác:

Đối với anh Vương Văn S mua đồ gỗ do Hoàng Hữu V bán nhưng không biết là tài sản do Việt trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Hoàng Văn P (con trai của Hoàng Hữu V) là chủ sở hữu xe đạp điện nhãn hiệu City Power Raider không biết Hoàng Hữu V sử dụng xe đạp điện để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu V 03 (Ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/4/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Hữu V phải bồi thường cho anh Phạm Văn M số tiền 6.000.000đồng (*Sáu triệu đồng*).

Buộc bị cáo Hoàng Hữu V phải bồi thường cho anh Vương Văn S số tiền 8.500.000đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Hoàng Hữu V 01 đĩa gỗ hình tròn đường kính 28,5cm, dày 01cm và 01 khay gỗ hình vuông kích thước (24x 24x 7)cm nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Bắc Ninh)

4. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Hữu V phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồn*g) án phí hình sự sơ thẩm và 725.000 đồng (*Bẩy trăm hai mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai. Thời hạn kháng nghị đối với bản án của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Bắc Ninh;
- UBND phường Yên Dũng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thủy